



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN SÂM
NGỌC LINH VÀ DƯỢC LIỆU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 05 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG CÂY DƯỢC LIỆU
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng đã có Công văn¹ tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với hồ sơ Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật sản xuất giống cây dược liệu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến, góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được

- a) Tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến tham vấn/ góp ý, phản biện xã hội: 100
b) Tổng số ý kiến nhận được: 19 văn bản (trong đó 02 văn bản có ý kiến góp ý; 17 văn bản thống nhất với dự thảo)

2. Kết quả cụ thể như sau:

- a) Các đơn vị góp ý

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Về nội dung dự thảo bảng so sánh, thuyết minh	Sở Tài chính (Công văn số 4062/STC-HCSN ngày 14/4/2026)	Bảng so sánh cụ thể giữa định mức kinh tế - kỹ thuật do Sở NNMT đề xuất lần này với định mức kinh tế - kỹ thuật của Trung ương, định mức kinh tế - kỹ thuật của địa phương trước đây, định mức của	Tiếp thu nhưng không đưa nội dung đánh giá tính hợp và khả thi. Lý do: Dự thảo Quyết định là văn bản QPPL ban hành mới, do đó hồ sơ xây dựng đã thực hiện đầy đủ nội dung bảng so sánh và thuyết minh theo mẫu quy định. Bảng so sánh đã đối chiếu với định

¹ Theo Công văn số 3801/SNNMT-TPTS ngày 07/4/2026 về việc đề nghị góp ý, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Quyết định của UBND thành phố về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất giống cây dược liệu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

		<p>một số địa phương có điều kiện tương đồng (nếu có) để đánh giá tính hợp lý và khả thi</p>	<p>mức Trung ương, địa phương và các địa phương tương đồng và làm rõ cơ sở kế thừa, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quy định hiện hành.</p>
<p>2. Về Nguồn lực thực hiện Quyết định</p>		<p>Dự kiến nguồn lực ngân sách: Trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật đề xuất, Sở NNMT cần xác định nguồn lực và phân tích, đối chiếu dự toán theo định mức kinh tế - kỹ thuật mới đề xuất với số liệu đã thực hiện liên quan đến sản xuất giống cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng (trước sáp nhập) trong giai đoạn ít nhất 03 năm gần đây (nguồn lực thực hiện các dự án đầu tư, đơn giá đặt hàng, đơn giá bồi thường cây trồng,...), qua đó làm rõ tính hợp lý và khả thi của định mức đề xuất làm cơ sở xem xét, ban hành chính sách.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, đơn vị soạn thảo xin giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật đề xuất, đơn vị soạn thảo đã thực hiện rà soát, tổng hợp và phân tích số liệu thực tế liên quan đến sản xuất giống cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng (trước sáp nhập) trong giai đoạn tối thiểu 03 năm gần đây. - Các số liệu được sử dụng bao gồm nguồn lực ngân sách đã bố trí và thực hiện thông qua các hình thức như: dự án đầu tư, nhiệm vụ khoa học công nghệ, đơn giá đặt hàng và các chương trình, đề án phát triển dược liệu. Đây là các số liệu có tính pháp lý, đã được phê duyệt và triển khai thực hiện, phản ánh sát điều kiện thực tế tại địa phương. - Trên cơ sở đó, đơn vị đã đối chiếu, so sánh giữa dự toán theo định mức đề xuất với mức chi thực tế đã phát sinh, qua đó: <ul style="list-style-type: none"> + Xác định mức chi trong định mức cơ bản phù hợp giữa định mức của Trung ương với mặt bằng chi phí thực tế; + Không có sự chênh lệch lớn gây tăng áp lực ngân sách; + Một số nội dung được điều chỉnh theo hướng chuẩn hóa, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. - Đồng thời, việc kế thừa và tổng hợp số liệu của hai địa phương trước sáp nhập có điều kiện sinh thái và tổ chức sản xuất tương đồng giúp đảm bảo

			<p>định mức đề xuất có tính đại diện, tính ổn định và khả năng áp dụng trên phạm vi toàn thành phố sau sáp nhập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua quá trình phân tích, đánh giá, có thể khẳng định định mức kinh tế kỹ thuật đề xuất có cơ sở thực tiễn rõ ràng, phù hợp với điều kiện sản xuất và khả năng cân đối ngân sách, các nguồn lực chợ pháp khác, bảo đảm tính khả thi khi tổ chức triển khai.
<p>3. Về nguồn kinh phí thực hiện trong năm 2026</p>		<p>Về nguồn kinh phí thực hiện trong năm 2026 khi áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất giống cây dược liệu sau khi được cấp có thẩm quyền thông qua: Đề nghị Sở NN&MT báo cáo UBND thành phố giao các đơn vị, địa phương chủ động cân đối, sử dụng từ nguồn ngân sách đã giao trong dự toán năm 2026 và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện đảm bảo đúng quy định</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính, đơn vị soạn thảo xin giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật là căn cứ định mức kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước, làm cơ sở để lập dự toán, xây dựng đơn giá, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan; không phải là văn bản phân bổ hoặc giao dự toán ngân sách. - Việc tổ chức thực hiện các nội dung theo định mức sau khi được ban hành sẽ do các đơn vị, địa phương và các tổ chức cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, dự toán ngân sách hàng năm và các nguồn lực tài chính khác được cấp có thẩm quyền giao để chủ động triển khai. - Theo đó, các đơn vị, địa phương có trách nhiệm chủ động cân đối, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án, nhiệm vụ có liên quan đến phát triển cây dược liệu (bao gồm cả nguồn chi thường xuyên, chi đầu tư và các nguồn hợp pháp khác nếu có) để tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu quả và đúng quy định. - Do vậy, việc đề nghị Sở NN&MT báo cáo UBND thành phố để giao bổ sung nhiệm vụ hoặc

			<p>điều chỉnh, bố trí riêng nguồn kinh phí là chưa thực sự cần thiết, không phù hợp với tính chất của văn bản định mức kinh tế - kỹ thuật và cơ chế điều hành ngân sách hiện hành.</p> <p>- Nội dung dự thảo hiện nay đã đảm bảo nguyên tắc không làm phát sinh thủ tục hành chính, không tạo áp lực bổ sung ngân sách, đồng thời phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước về phân cấp, giao dự toán và tổ chức thực hiện ngân sách.</p>
<p>1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p>	<p>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng (Công văn số 543/MTTQ-BTT ngày 16/4/2026)</p>	<p>Quy định tại Phụ lục dự thảo xác định phạm vi áp dụng của định mức kinh tế - kỹ thuật tương đối rộng, trong đó có nội dung sử dụng làm cơ sở để xác định giá trị bồi thường cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, làm rõ: Giới hạn phạm vi áp dụng của định mức kinh tế - kỹ thuật, theo hướng xác định rõ đây là Công cụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước chuyên ngành (lập, thẩm định dự án; xây dựng đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công; giao nhiệm vụ, đặt hàng...) hay là căn cứ được áp dụng trực tiếp trong việc xác định giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Việc làm rõ nội dung này là cần thiết nhằm bảo đảm tính minh bạch, thống nhất trong áp dụng, đồng thời tránh cách hiểu và vận dụng khác nhau giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>Trường hợp dự thảo xác định định mức được sử dụng cho mục đích bồi thường, đề</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, cơ quan soạn thảo xin giải trình và làm rõ như sau:</p> <p>- Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất giống cây được liệu được xây dựng với mục tiêu làm cơ sở định mức kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước chuyên ngành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lập, thẩm định các dự án phát triển được liệu; + Xây dựng đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công; + Làm căn cứ giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc triển khai các chương trình, đề án liên quan. <p>- Đối với nội dung liên quan đến xác định giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, xin làm rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Định mức này không phải là căn cứ pháp lý trực tiếp để xác định giá trị quyền sử dụng đất; + Trường hợp có tham chiếu trong thực tiễn, thì chỉ phục vụ việc xác định giá trị đầu tư vào cây trồng (chi phí giống, công trồng, chăm sóc, duy trì sản xuất); + Các yếu tố này thuộc giá trị tài sản trên đất, hoàn toàn không liên quan đến giá trị đất đai theo quy định của pháp luật đất đai.

		<p>ngợi: Rà soát, đối chiếu chặt chẽ với các quy định của pháp luật về đất đai và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Làm rõ mối quan hệ giữa định mức kinh tế - kỹ thuật với các căn cứ pháp lý về xác định giá trị bồi thường, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp hoặc vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>- Đặc biệt, đối với sản xuất dược liệu (trong đó có sâm Ngọc Linh), việc triển khai thực hiện chủ yếu theo hình thức thuê môi trường rừng, không phải giao đất. Do đó: + Không phát sinh quyền sử dụng đất theo nghĩa pháp lý; + Các chi phí được xác định chỉ gắn với hoạt động sản xuất, trồng, chăm sóc dược liệu dưới tán rừng.</p>
<p>2. Về nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật</p>		<p>Dự thảo đã xác định tương đối đầy đủ danh mục các loại cây dược liệu chủ lực (08 loại) và xây dựng định mức riêng đối với cây sâm Ngọc Linh, phù hợp với định hướng phát triển dược liệu của thành phố.</p> <p>Tuy nhiên, qua nghiên cứu cho thấy, nội dung định mức hiện chưa phản ánh đầy đủ tính đặc thù về điều kiện tự nhiên và tổ chức sản xuất theo vùng sinh thái, trong khi tại Tờ trình đã xác định rõ các vùng trồng sâm Ngọc Linh chủ yếu phân bố ở khu vực đai cao từ 1.200m đến trên 2.000m, với điều kiện địa hình phức tạp, giao thông khó khăn và phụ thuộc lớn vào hệ sinh thái rừng.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung: Quy định hệ số điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật theo điều kiện địa hình, độ cao, trong đó phân biệt tối thiểu các nhóm: Khu vực đai cao (trên 1.200m; trên 2.000m); Khu vực trung du, vùng thấp (nếu có áp dụng). Phân loại theo loại hình rừng và điều kiện sinh thái, cụ thể: Rừng tự nhiên (có tán che, yêu cầu bảo tồn sinh thái</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, cơ quan soạn thảo xin giải trình như sau:</p> <p>- Trong quá trình xây dựng định mức, đơn vị đã nghiên cứu và căn cứ các quy định hiện hành về phân vùng sinh thái, khu vực địa hình và định mức xây dựng có liên quan, đặc biệt đối với các khu vực: + Đai cao (trên 1.200m, trên 2.000m); + Khu vực địa hình phức tạp, điều kiện sản xuất khó khăn.</p> <p>- Trên cơ sở đó: + Đối với các hạng mục công việc có quy định áp dụng hệ số điều chỉnh theo khu vực, đơn vị đã thực hiện nhân hệ số khu vực theo đúng quy định hiện hành; + Các yếu tố chi phí như vận chuyển, lao động, hao hụt... đã được tính toán, tích hợp trong quá trình xây dựng định mức, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất dược liệu, đặc biệt là trồng cây sâm Ngọc Linh dưới tán rừng.</p>

		<p>ng nghiêm ngặt); Rừng trồng hoặc vùng sản xuất tập trung.</p> <p>Trên cơ sở đó, xác định các yếu tố chi phí đặc thù cần điều chỉnh, như: Chi phí vận chuyển vật tư, giống (do điều kiện địa hình chia cắt, độ dốc lớn); Chi phí lao động (do yêu cầu kỹ thuật cao, điều kiện làm việc khó khăn); Thời gian sinh trưởng, chăm sóc và tỷ lệ hao hụt.</p> <p>Việc bổ sung các hệ số điều chỉnh nêu trên là cần thiết nhằm: Bảo đảm định mức phản ánh đúng chi phí thực tế theo từng vùng sinh thái; Tránh tình trạng áp dụng một định mức chung cho các khu vực có điều kiện sản xuất khác biệt lớn.</p>	
--	--	--	--

b) Các đơn vị thống nhất dự thảo

STT	Văn bản góp ý	Chủ thể góp ý
1	Công văn số 362/UBND-PKT ngày 07/4/2026	UBND xã Hà Nha
2	Công văn số 621/UBND-PKT ngày 07/4/2026	UBND xã Tây Giang
3	Công văn số 583/UBND-PKT ngày 08/4/2026	UBND xã Phú Thuận
4	Công văn số 429/UBND-PKT ngày 08/4/2026	UBND xã Phước Năng
5	Công văn số 468/UBND-KT ngày 09/4/2026	UBND xã La Êê
6	Công văn số 186/UBND-PKT ngày 09/4/2026	UBND xã La Dêê
7	Công văn số 573/UBND-PKT ngày 09/4/2026	UBND xã Thăng An
8	Công văn số 658/UBND-PKT ngày 10/4/2026	UBND xã Tây Giang
9	Công văn số 345/UBND-PKT ngày 10/4/2026	UBND xã Lãnh Ngọc

STT	Văn bản góp ý	Chủ thể góp ý
10	Công văn số 427/UBND-PKT ngày 10/4/2026	UBND xã Hiệp Đức
11	Công văn số 2026/SKHCN-KHSHTT ngày 10/4/2026	Sở Khoa học và Công nghệ
12	Công văn số 283/UBND-PKT ngày 11/4/2026	UBND xã Đắc Pring
13	Công văn số 329/UBND-PKT ngày 11/4/2026	UBND xã Trà Giáp
14	Công văn số 1111/UBND-KTHTĐT ngày 13/4/2026	UBND phường Quảng Phú
15	Công văn số 1304/UBND-PKT ngày 14/4/2026	UBND xã Thăng Bình
16	Công văn số 570/UBND-KT ngày 15/4/2026	UBND xã Khâm Đức
17	Công văn số 1362/UBND-KT ngày 21/4/2026	UBND phường Thanh Khuê